

Số: TVHN-194 /DBQG

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

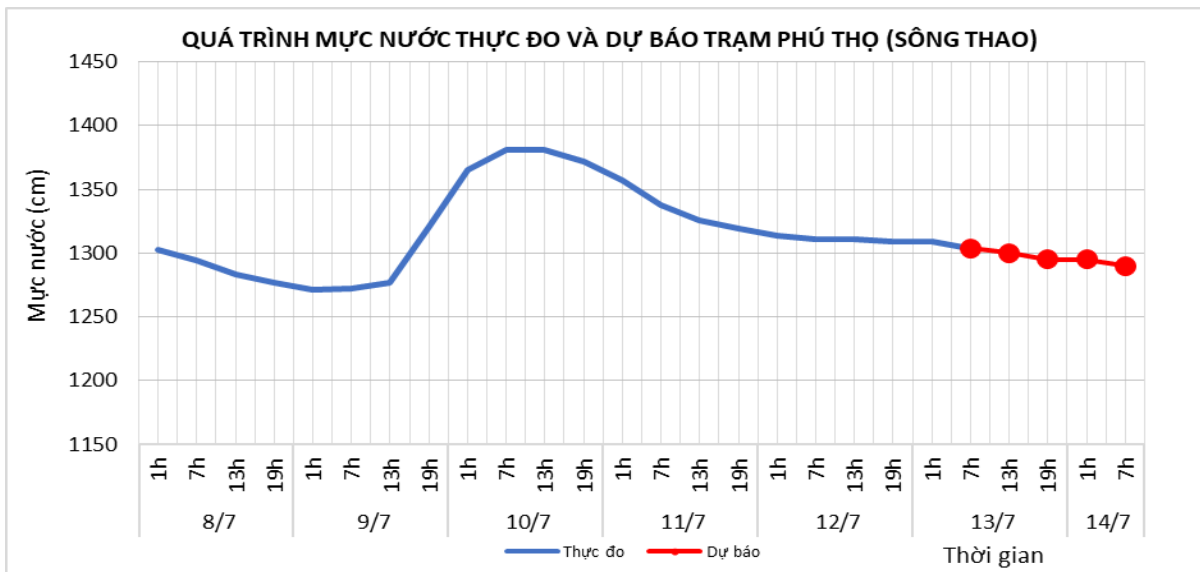
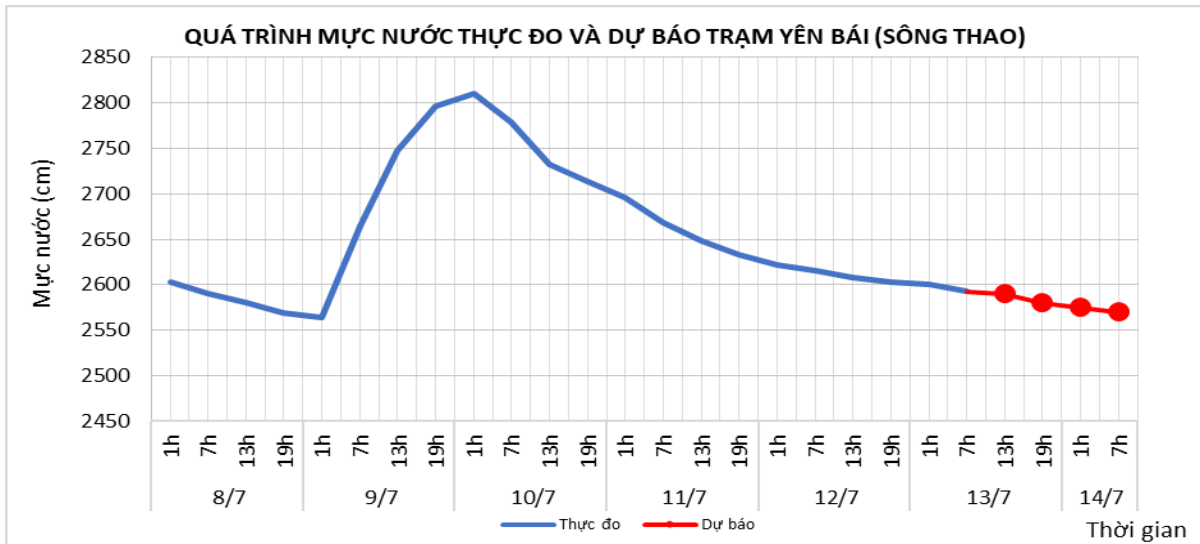
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang xuống chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ tiếp tục xuống chậm.



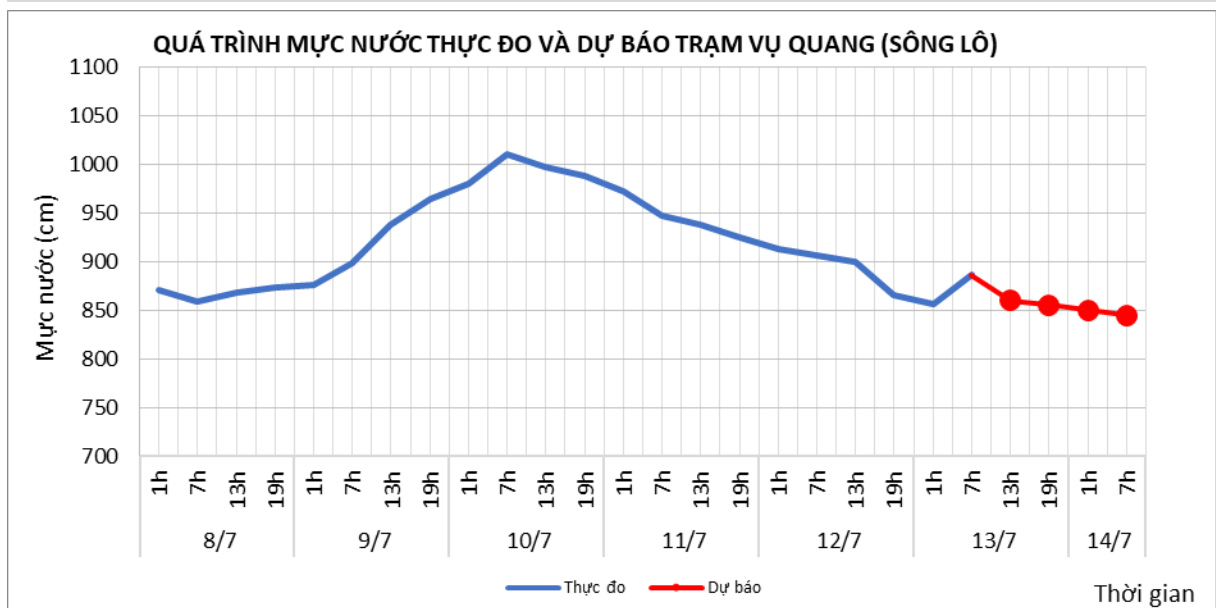
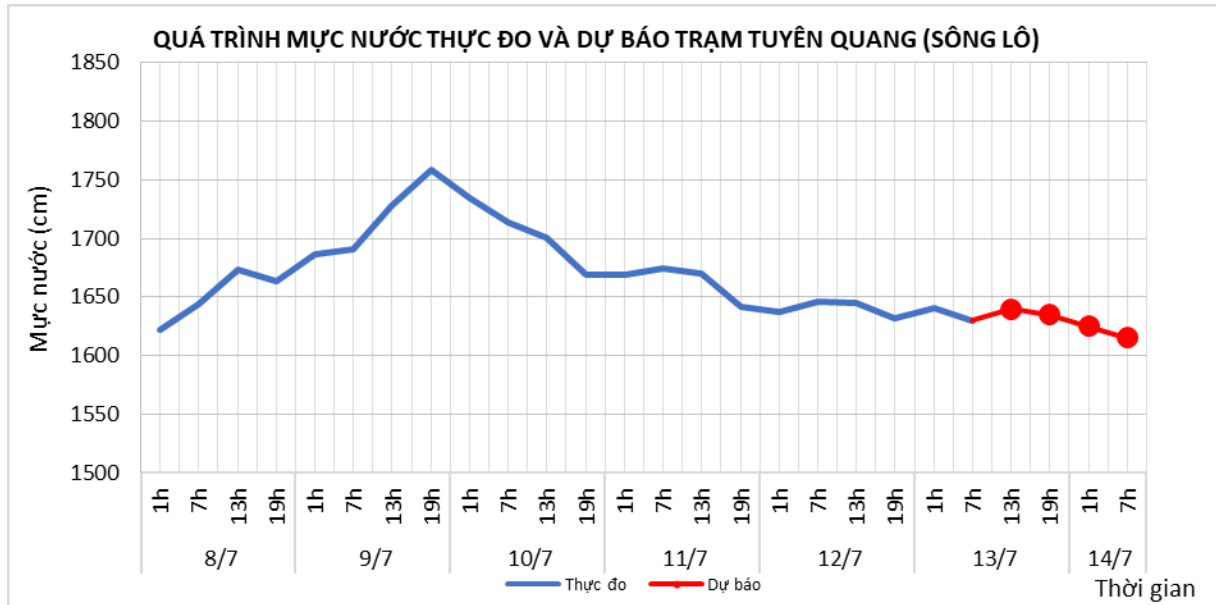
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



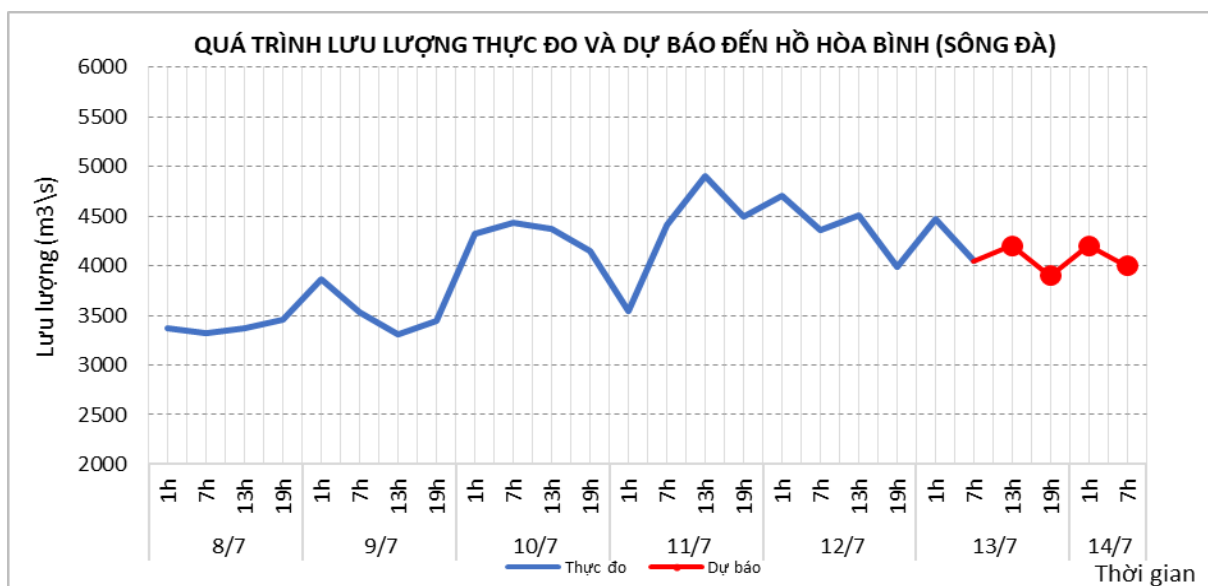
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



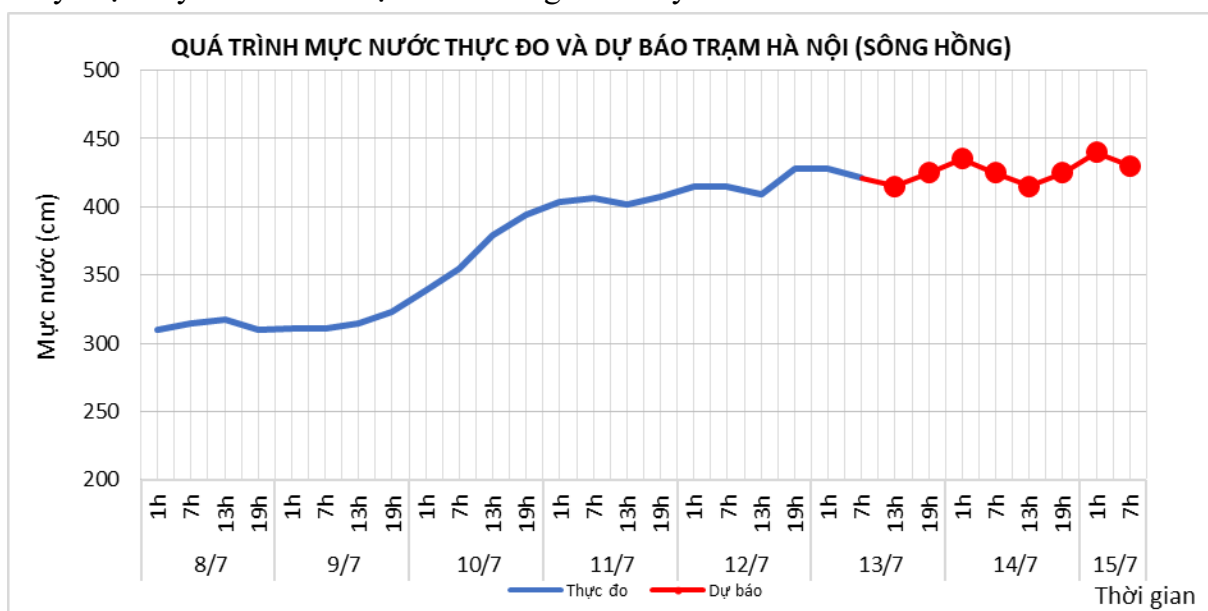
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội sẽ dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



2. Lưu vực sông Thái Bình

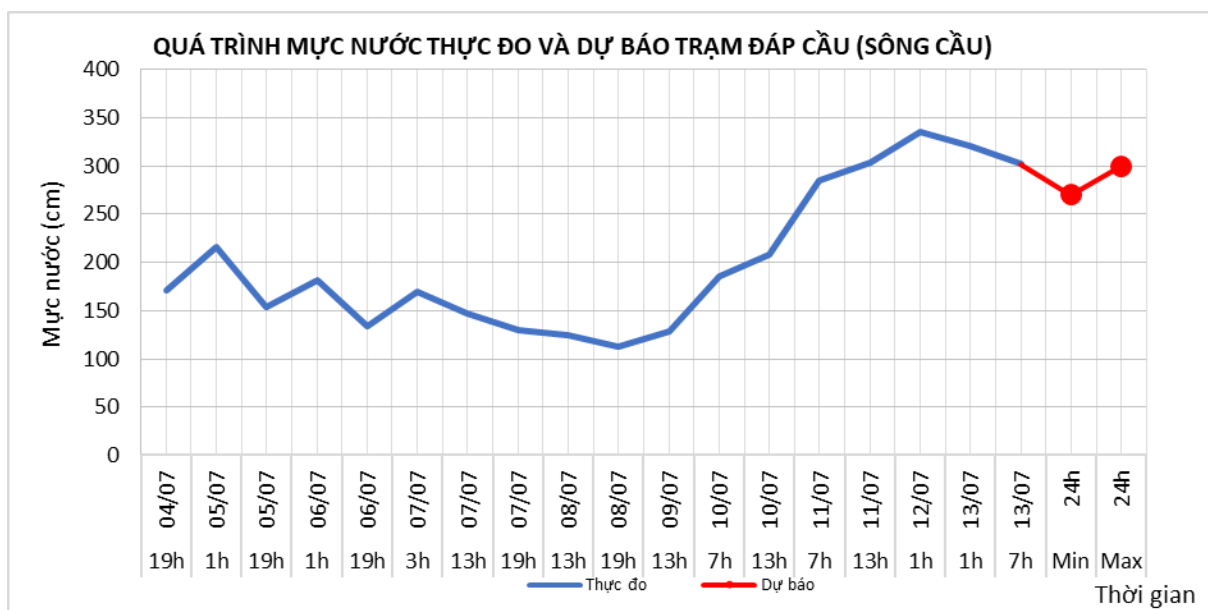
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



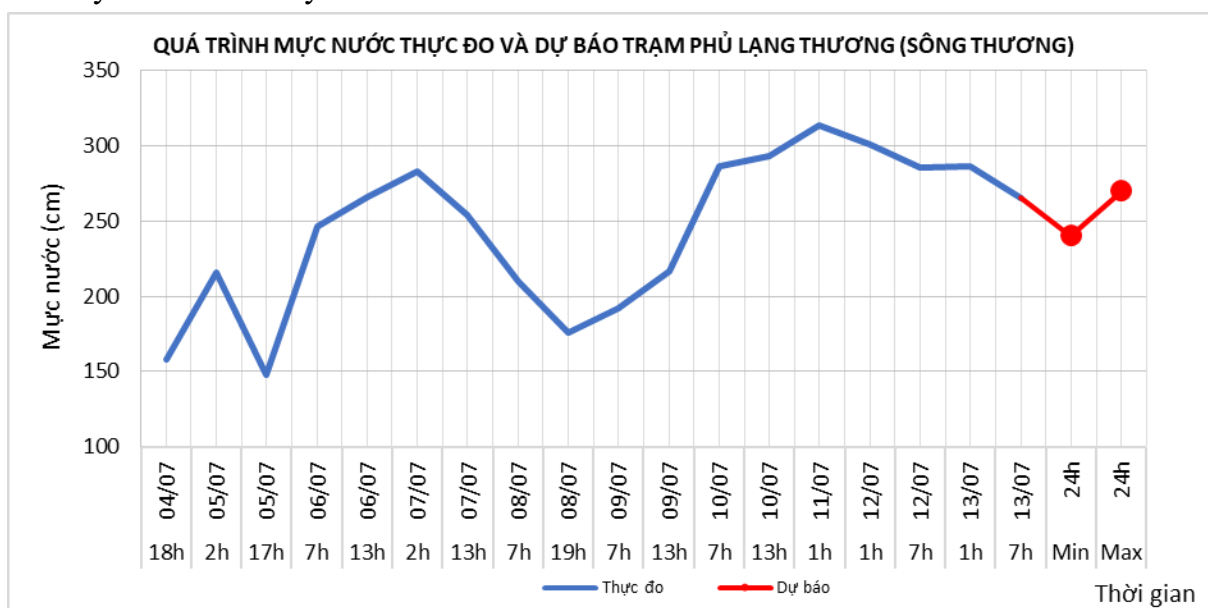
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo ảnh hưởng của tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của tuyến trên và thủy triều.



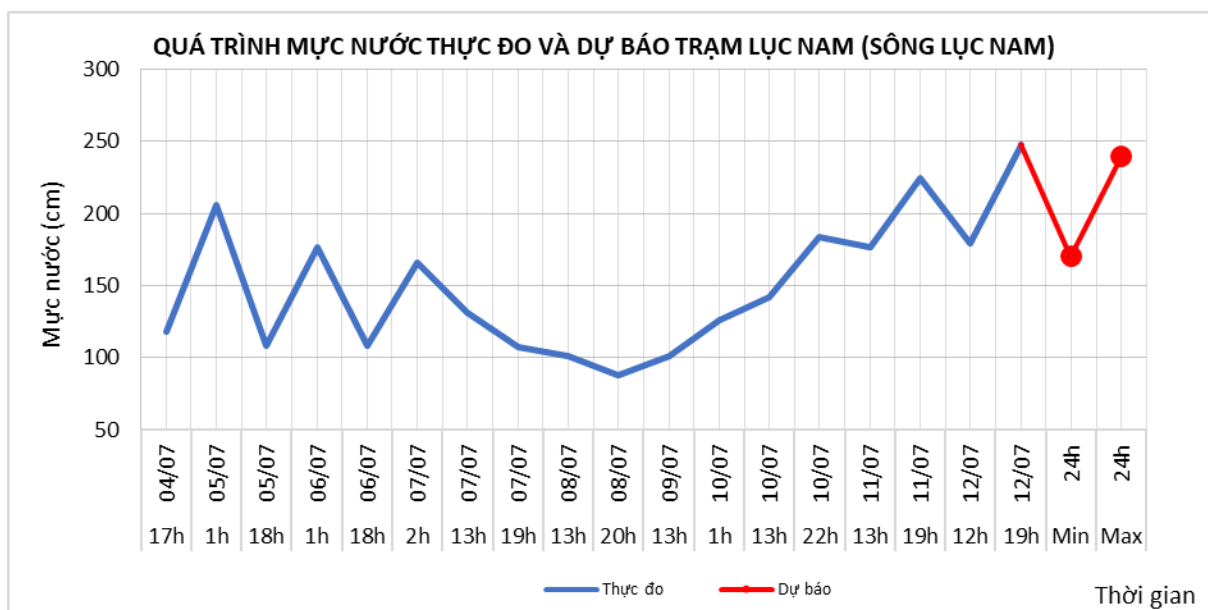
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo ảnh hưởng thủy triều.



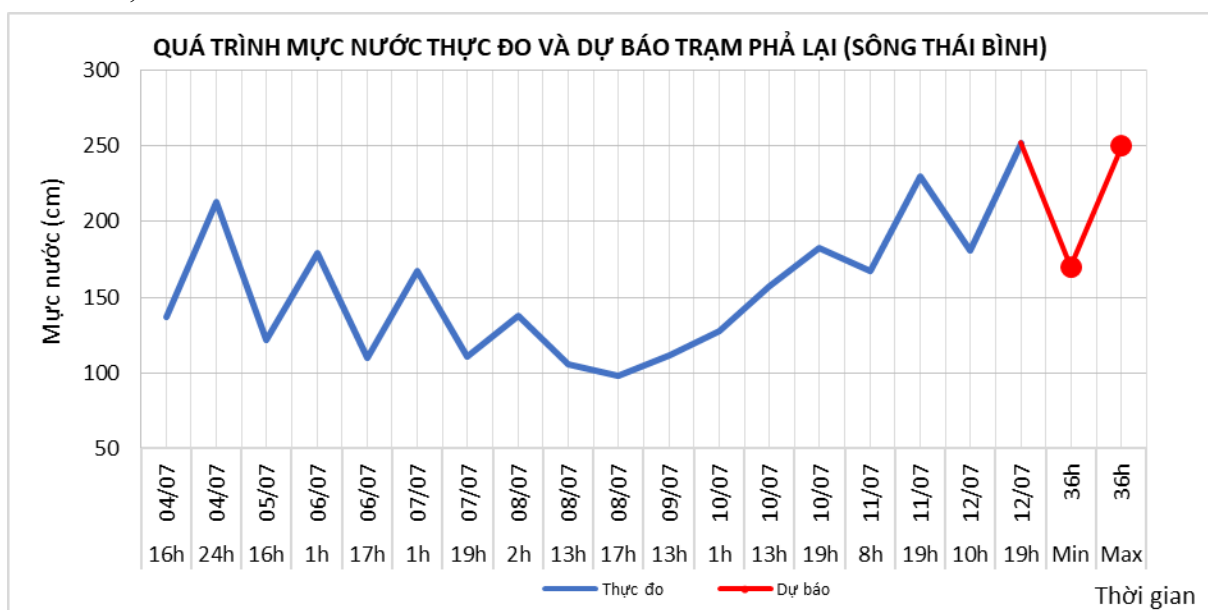
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 2,50m; thấp nhất là 1,70m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

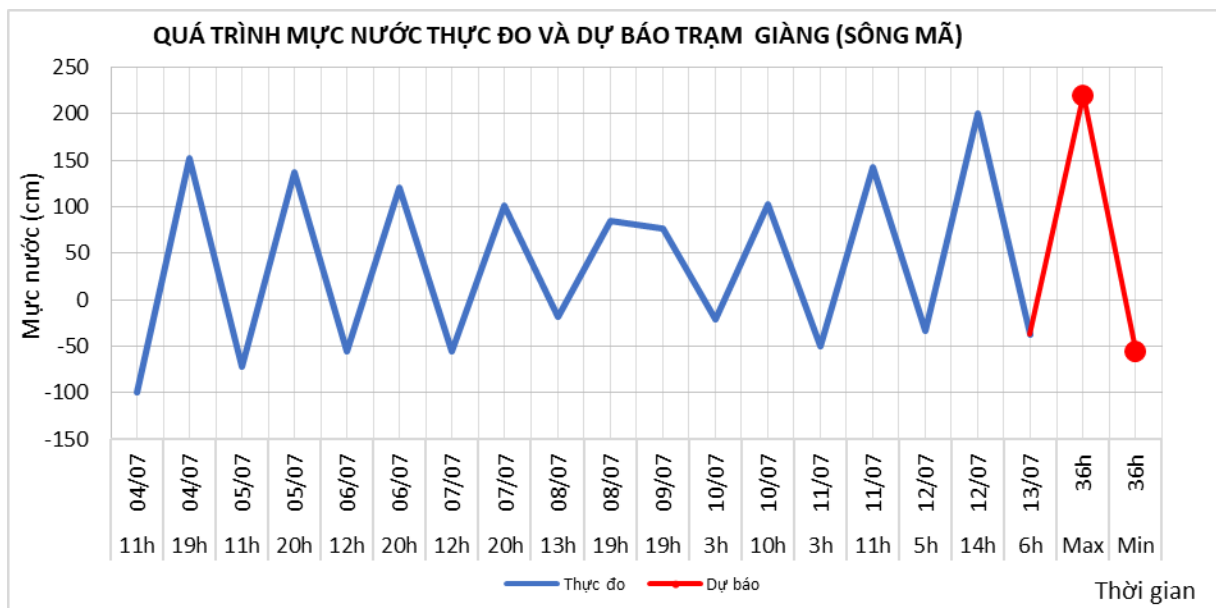
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Mã có dao động, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Mã có dao động; hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.



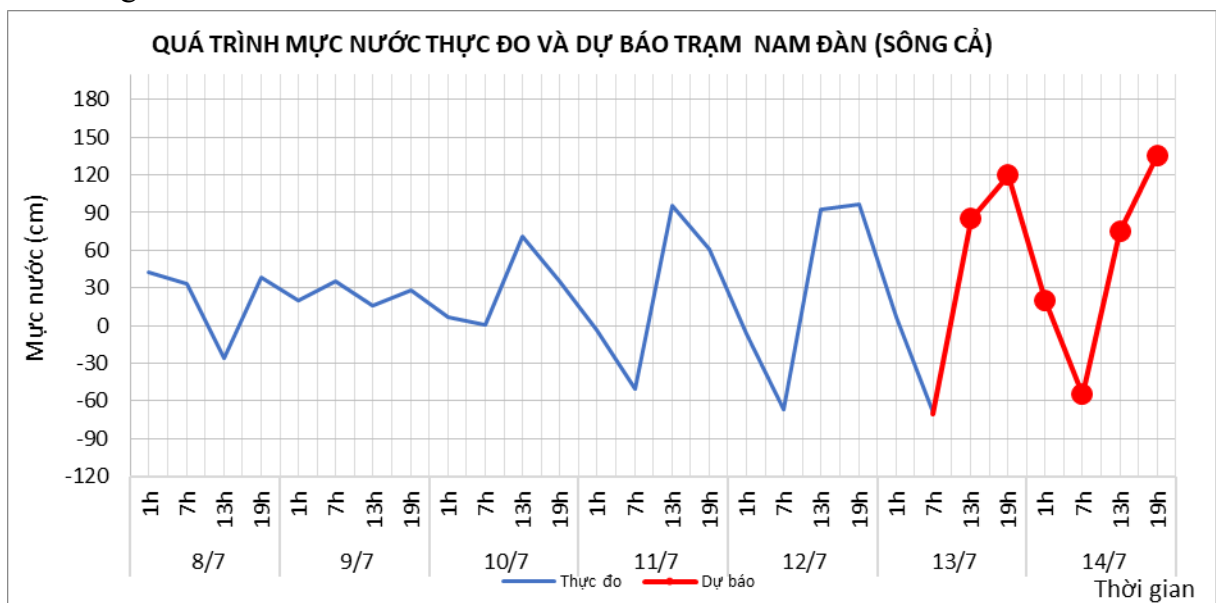
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều



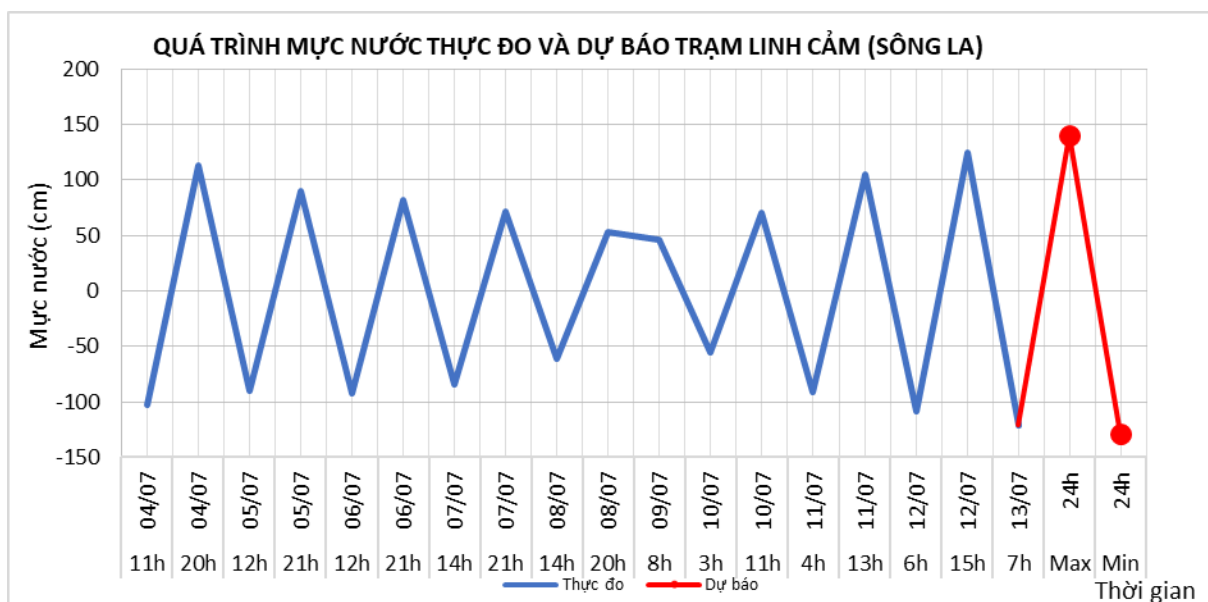
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu có dao động, sông Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu có dao động, sông Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



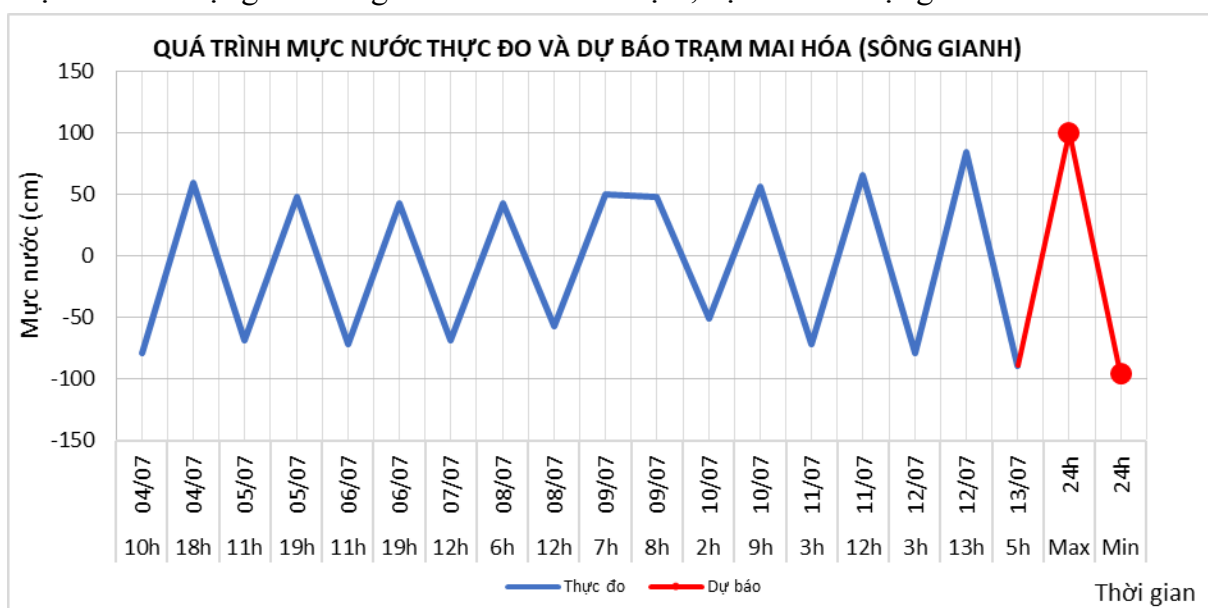
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



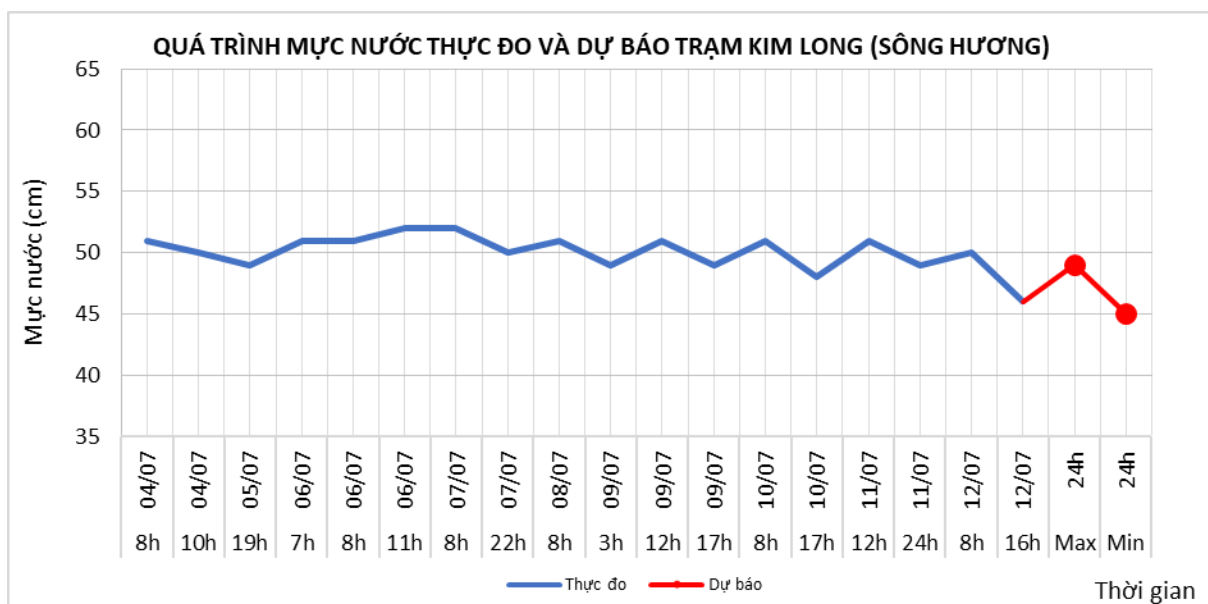
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương biến đổi chậm.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

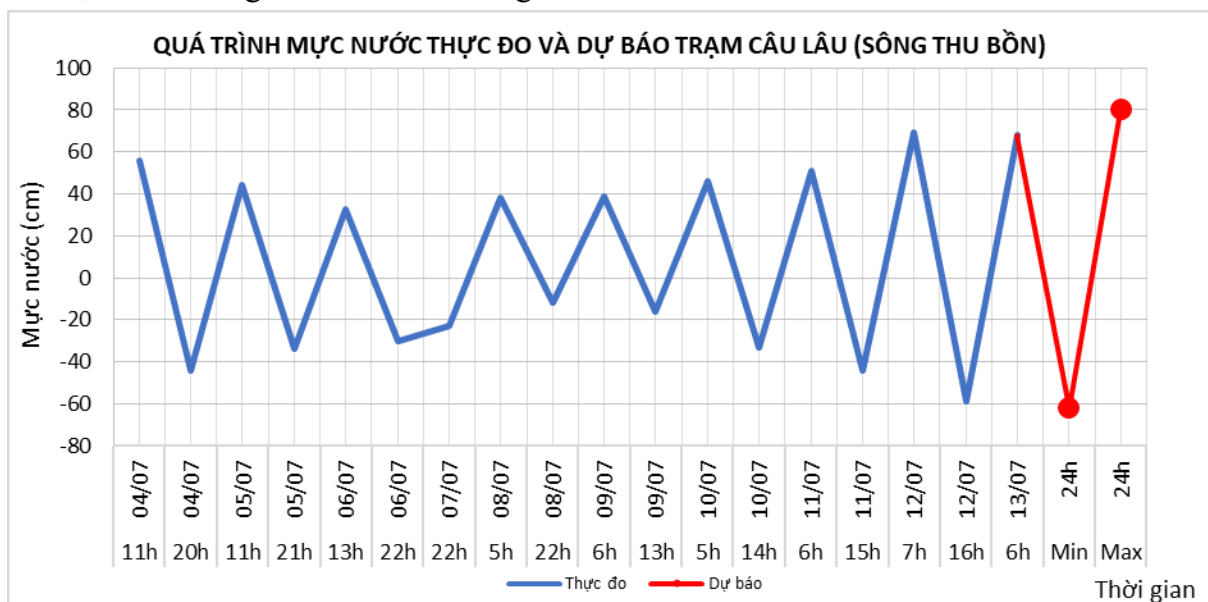
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



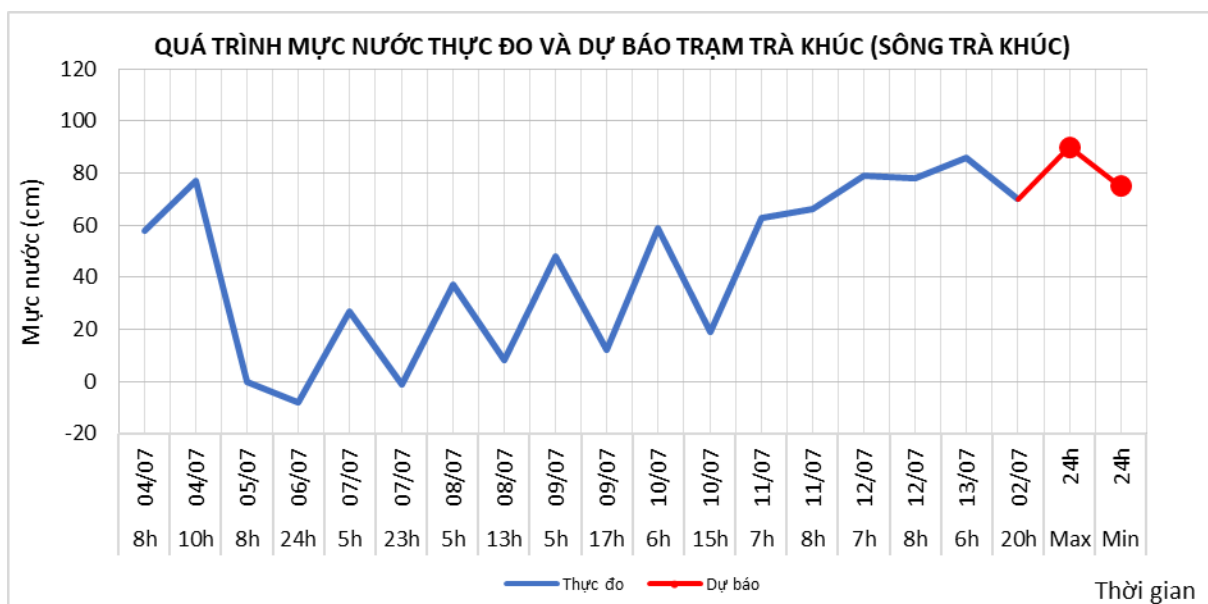
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



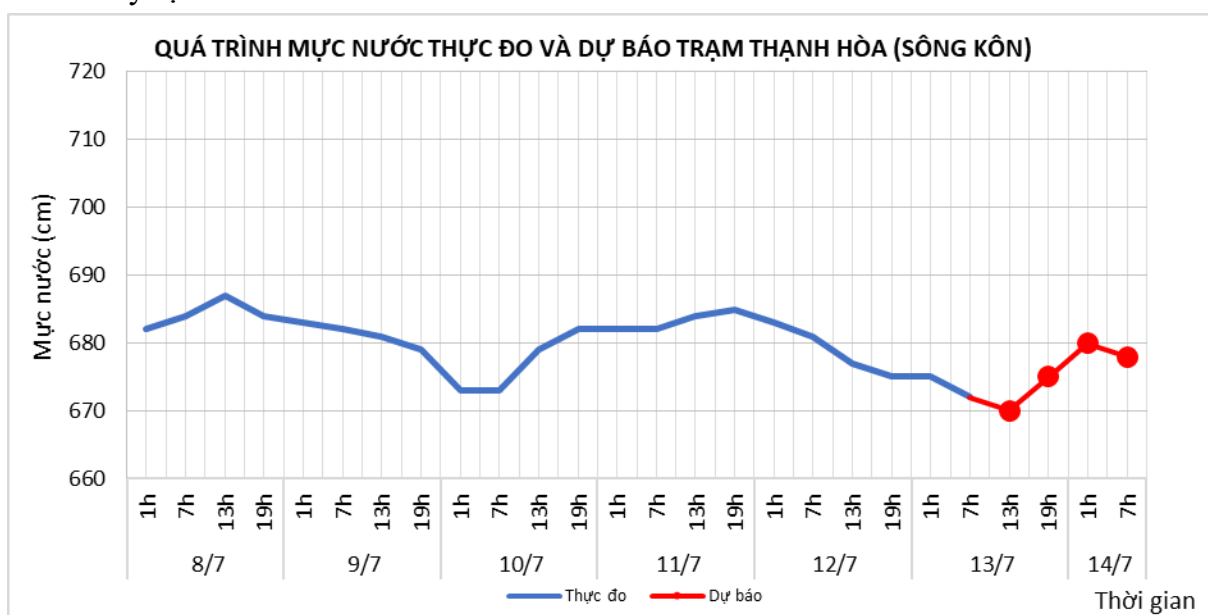
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa có dao động nhẹ theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động nhẹ theo vận hành của công trình thủy lợi.



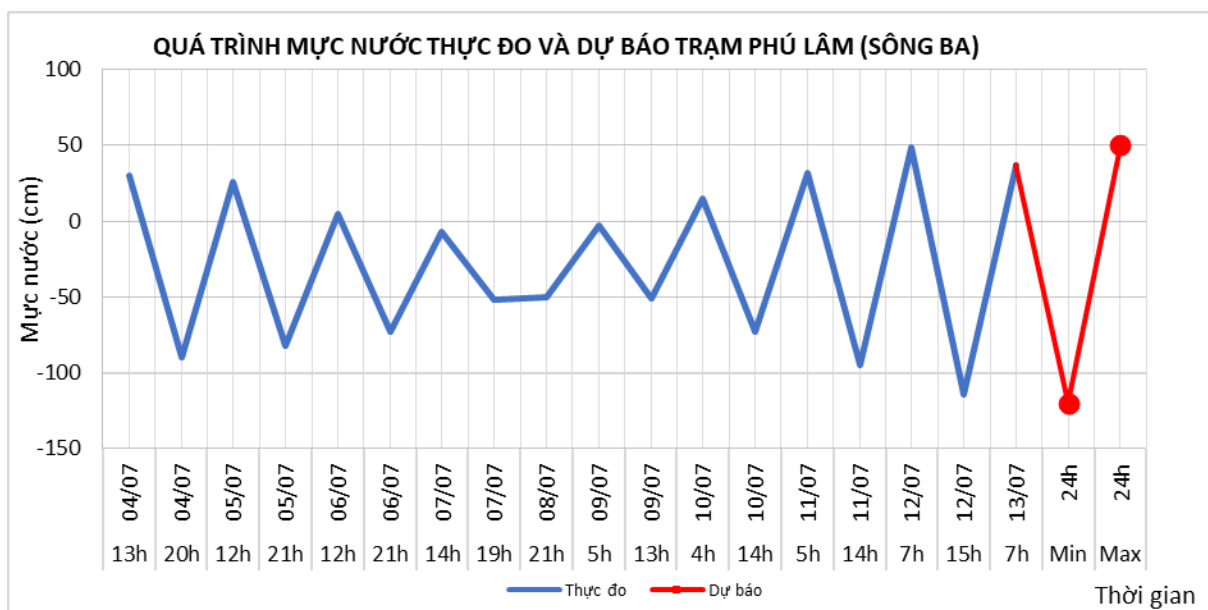
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

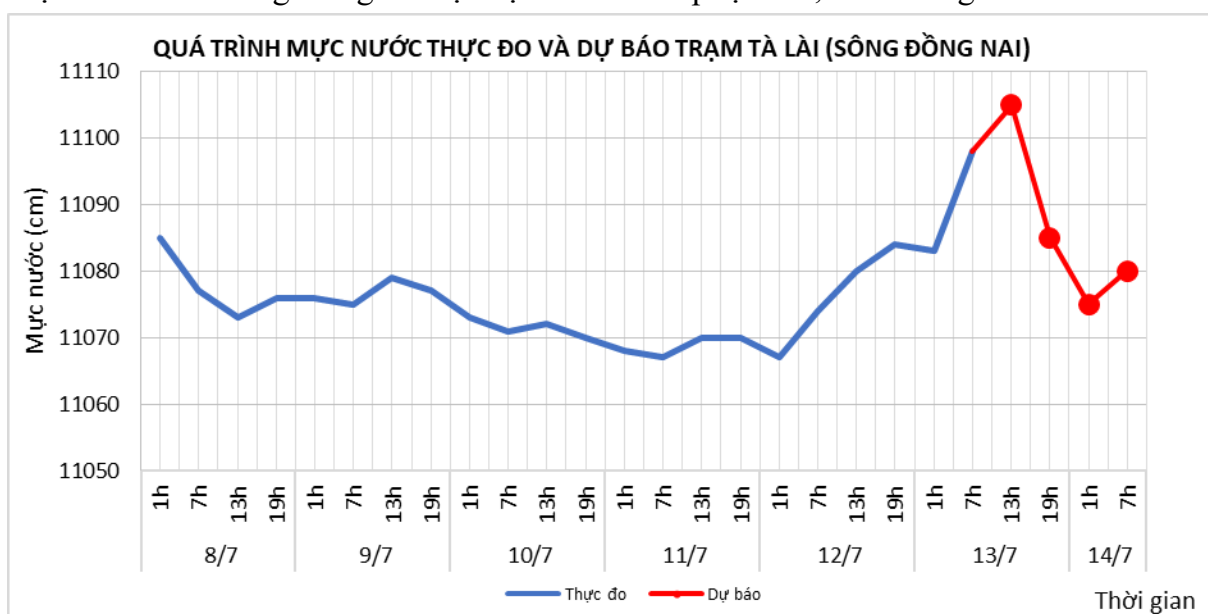
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài tiếp tục lên, sau xuống.



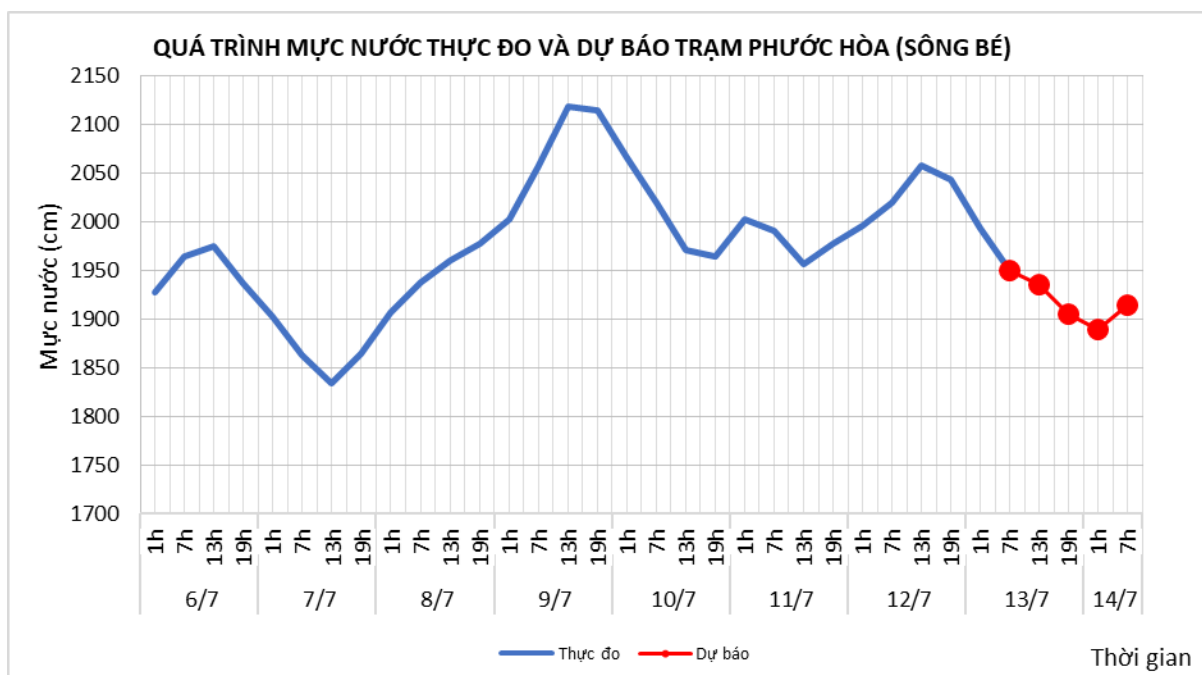
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa



6. Lưu vực sông Mê Công

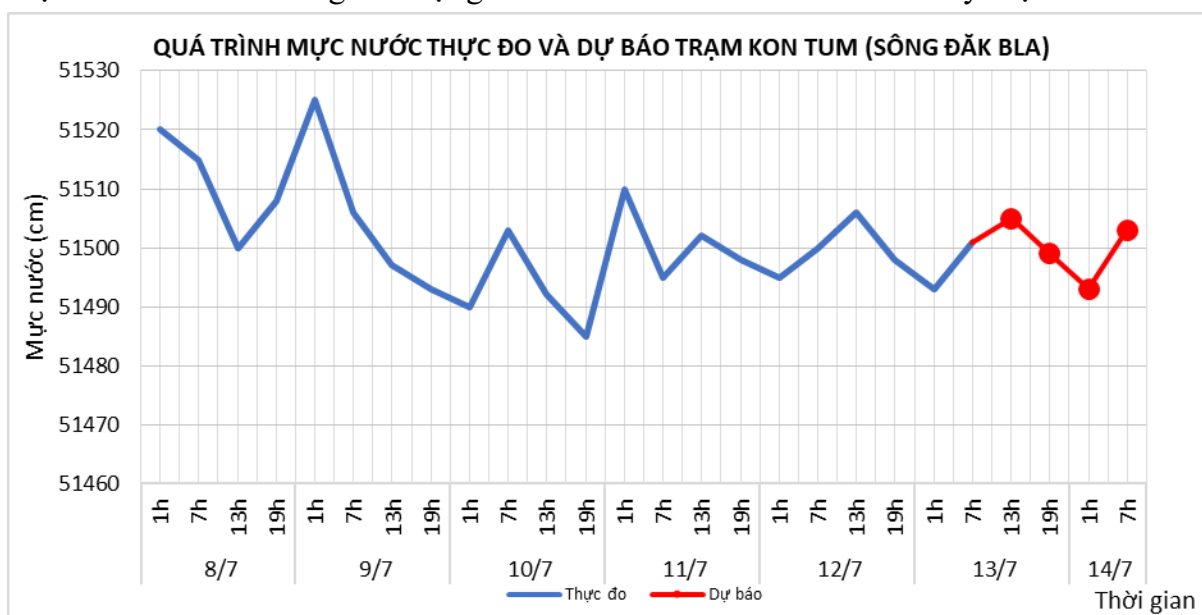
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



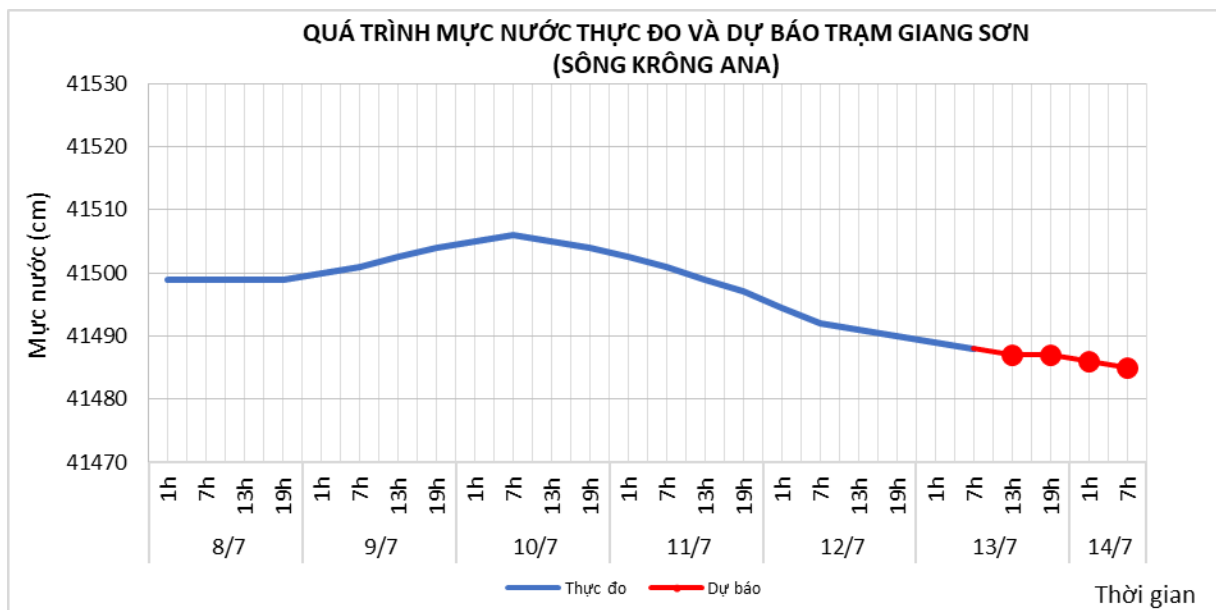
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



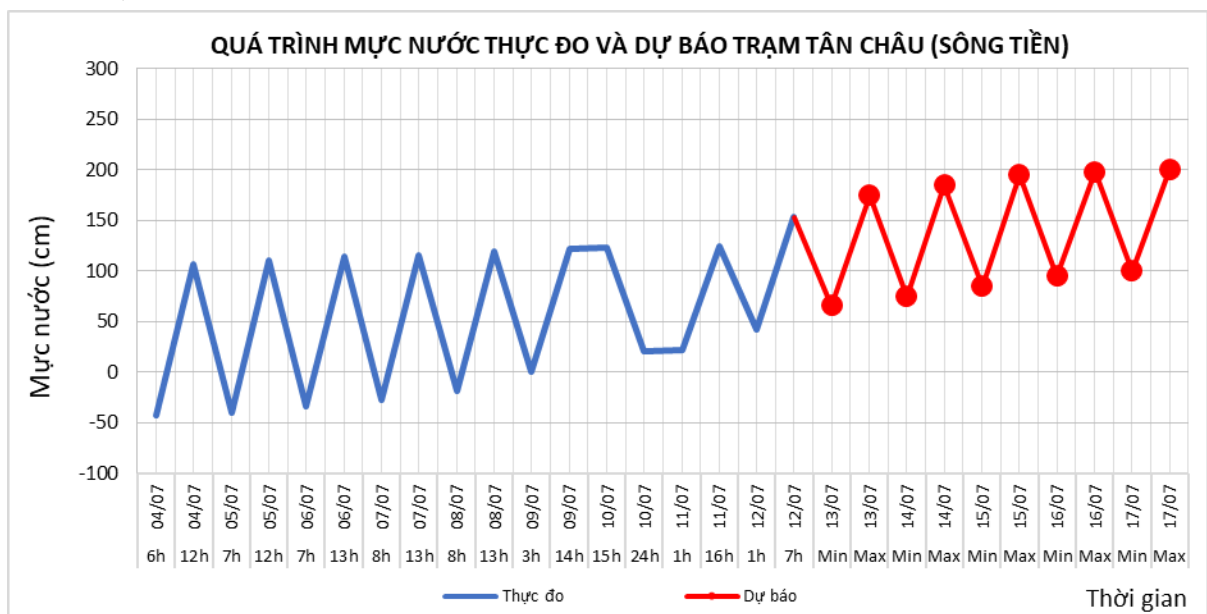
6.3. Sông Cửu Long

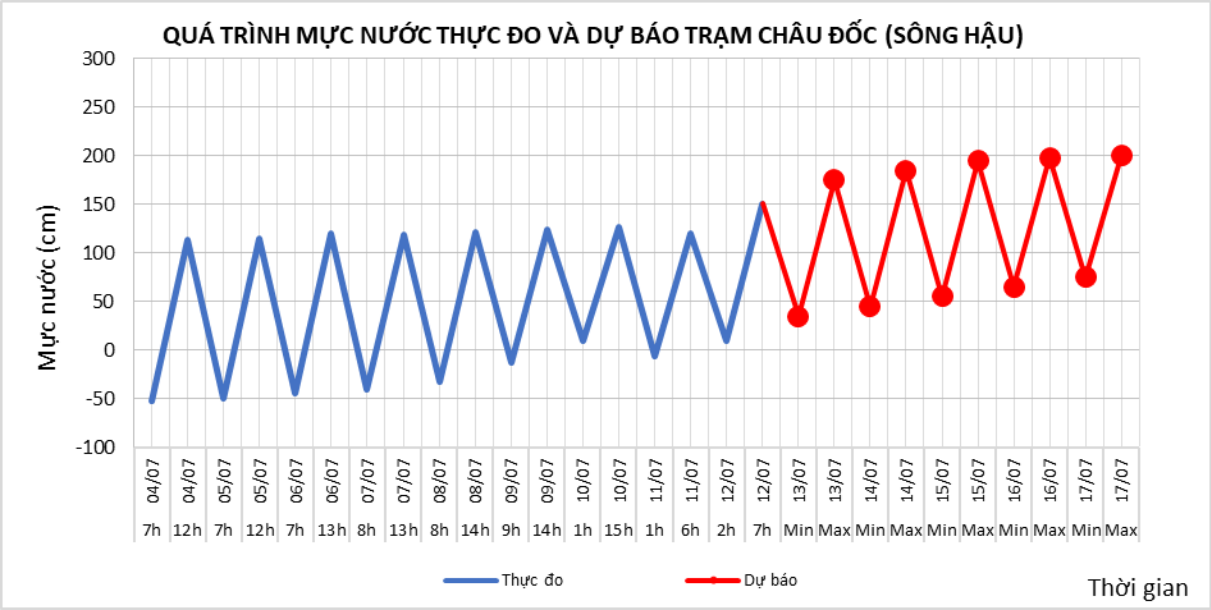
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên nhanh. Mức nước cao nhất ngày 12/7 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,53m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 1,51m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên nhanh. Đến ngày 17/7, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 2,0m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,0m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-12/07	19h-12/07	1h-13/07	7h-13/07	13h-13/07		19h-13/07		1h-14/07		7h-14/07		13h-14/07		19h-14/07		1h-15/07		7h-15/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	4509	3991	4466	4045	4200	🟢	3900	🔴	4200	🟢	4000	🔴								
Thao	Yên Bái	2608	2603	2601	2593	2590	🔴	2580	🔴	2575	🔴	2570	🔴								
Thao	Phú Thọ	1311	1309	1309	1304	1300	🔴	1295	🔴	1295	🟡	1290	🔴								
Lô	Tuyên Quang	1645	1632	1641	1630	1640	🟢	1635	🔴	1625	🔴	1615	🔴								
Lô	Vũ Quang	900	866	856	886	860	🔴	855	🔴	850	🔴	845	🔴								
Hồng	Hà Nội	409	428	428	421	415	🔴	425	🟢	435	🟢	425	🔴	415	🔴	425	🟢	440	🟢	430	🔴
Cả	Nam Đàn	93	97	7	-70	85	🟢	120	🟢	20	🔴	-55	🔴	75	🟢	135	🟢				
Kôn	Thanh Hòa	677	675	675	672	670	🔴	675	🟢	680	🟢	678	🔴								
Đồng Nai	Tà Lài	11080	11084	11083	11098	11105	🟢	11085	🔴	11075	🔴	11080	🟢								
Bé	Phước Hòa	2058	2044	1994	1950	1935	🔴	1905	🔴	1890	🔴	1915	🟢								
Đăkbla	Kon Tum	51506	51498	51493	51501	51505	🟢	51499	🔴	51493	🔴	51503	🟢								
Krông Ana	Giang Sơn	41488	41490	41489	41488	41487	🔴	41487	🟡	41486	🔴	41485	🔴								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	321	↓	302	↓	300	↓	270	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	286	↓	265	↑	270	↓	240	↓
Lục Nam	Lục Nam	248	↑	179	↑	240	↓	170	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	252	↑	181	↑	250	↓	170	↓
Mã	Giàng (**)	200	↑	-37	↑	220	↑	-55	↓
La	Linh Cảm	124	↑	-121	↓	140	↑	-130	↓
Gianh	Mai Hóa	84	↑	-89	↓	100	↑	-96	↓
Hương	Kim Long	50	↓	46	↓	49	↓	45	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	68	↓	-59	↓	80	↑	-62	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	86	↑	78	↑	90	↑	75	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	37	↓	-114	↓	50	↑	-120	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
				12/07		13/07		14/07		15/07		16/07				17/07		12/07		13/07		14/07		15/07	
Sông Tiền	Tân Châu	153	📈	175	📈	185	📈	195	📈	198	📈	200	📈	42	📉	66	📈	75	📈	85	📈	95	📈	100	📈
Sông Hậu	Châu Đốc	151	📈	175	📈	185	📈	195	📈	198	📈	200	📈	9	📉	35	📈	45	📈	55	📈	65	📈	75	📈

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 14/07

Tin phát lúc: 10h30’

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng